**THÔNG TIN VỀ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ**

**Chuyên ngành: Giáo dục tiểu học (Theo định hướng nghiên cứu)**

**Mã số: 8140101**

**a. Giới thiệu khái quát về chương trình đào tạo**

 Khoa Giáo dục Tiểu học, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội là cơ sở đào tạo giáo viên và cán bộ quản lí giáo dục có trình độ thạc sĩ Giáo dục Tiểu học đầu tiên trong cả nước. Do vậy, Khoa luôn nhận thức được vai trò đầu tàu trong công cuộc đổi mới đào tạo thạc sĩ chất lượng cao đáp ứng yêu cầu về nguồn nhân lực của đất nước trong bối cảnh mới. Việc đổi mới chương trình đào tạo thạc sĩ của Khoa Giáo dục Tiểu học hướng tới những mục tiêu và định hướng cơ bản sau:

 - Đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục: Chương trình đào tạo thạc sĩ chuyên ngành Giáo dục Tiểu học được xây dựng theo định hướng hình thành và phát triển phẩm chất, năng lực của người học; giúp người học sau khi tốt nghiệp, thực hiện tốt việc dạy học và tổ chức hoạt động giáo dục ở trường tiểu học và có thể tiếp tục học tập và nghiên cứu chuyên môn ở trình độ Tiến sĩ.

- Được xây dựng gắn lí luận với thực tiễn: Chương trình giúp người học thực hiện tốt nhiệm vụ dạy học, giáo dục học sinh và nghiên cứu ở trường tiểu học, đáp ứng Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Được giảng dạy bởi đội ngũ giảng viên là các GS, PGS, TS, chuyên gia hàng đầu về Giáo dục tiểu học của Việt Nam.

- Đám bảo sự liên thông với chương trình đào tạo ngành Giáo dục Tiểu học trình độ cử nhân: Giúp người học ở bậc học cử nhân có cơ hội tích lũy để chuyển tiếp học trình độ thạc sĩ chuyên ngành Giáo dục Tiểu học tại Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.

- Tổ chức các hoạt động học tập, rèn luyện của học viên phong phú: học lý thuyết trên giảng đường; tham gia các hội thảo, seminar khoa học của khoa, trường; trải nghiệm nghề nghiệp tại các cơ sở giáo dục tiểu học tiên tiến của thành phố Hà Nội.

**b. Thời gian, địa điểm và hình thức đào tạo**

- Thời gian đào tạo: 24 tháng

- Địa điểm: Khoa Giáo dục tiểu học, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

- Hình thức đào tạo: Chính quy tập trung

**c. Yêu cầu đầu vào và thông tin tuyển sinh**

- Theo quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ Thạc sĩ của Bộ Giáo dục & Đào tạo;

- Theo quyết định công nhận Danh mục ngành phù hợp và yêu cầu học bổ sung kiến thức trước khi dự tuyển của Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.

**d. Cấu trúc chương trình đào tạo**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên học phần** | **Mã số** | **Số TC** | **Ghi chú** |
| **I** | **Khối học vấn chung: 10 tín chỉ** |
| *Bắt buộc 04 tín chỉ* |
| 1 | Triết học | HNUE 701 |  4 |  |
| *Tự chọn 06/12 tín chỉ* |
| 1 | Ngoại ngữ | HNUE 702 | 3 |  |
| Một số vấn đề về giáo dục học hiện đại | HNUE 703 | 3 |  |
| 2 | Dạy học theo định hướng hình thành và phát triển năng lực người học ở trường phổ thông | HNUE 704 | 3 |  |
| Một số vấn đề về đổi mới sáng tạo | HNUE 705 | 3 |  |
| **II** | **Khối học vấn ngành: 30 tín chỉ** |
| 1 | Cơ sở ngôn ngữ học của Chương trình môn Tiếng Việt ở tiểu học | PRIM 801 | 4 |  |
| 2 | Cơ sở toán học của Chương trình môn Toán tiểu học | PRIM 802 | 4 |  |
| 3 | Cơ sở khoa học của Chương trình các môn học Tự nhiên và Xã hội ở tiểu học | PRIM 803 | 4 |  |
| 4 | Phát triển năng lực ngôn ngữ trong dạy học môn Tiếng Việt ở tiểu học | PRIM 804 | 4 |  |
| 5 | Phát triển năng lực toán học trong dạy học môn Toán ở tiểu học  | PRIM 805 | 4 |  |
| 6 | Dạy học phát triển năng lực học sinh tiểu học | PRIM 806 | 4 |  |
| 7 | Phát triển nhân cách học sinh tiểu học | PRIM 807 | 3 |  |
| 8 | Giáo dục dựa vào trải nghiệm ở tiểu học  | PRIM 808 | 3 |  |
| **III** | **Khối học vấn chuyên ngành: 09 tín chỉ** |
| *Bắt buộc 06 tín chỉ* |
| 9 | Phát triển năng lực viết sáng tạo cho học sinh tiểu học  | PRIM 901 | 3 |  |
| 10 | Vận dụng phương pháp, kĩ thuật dạy học tích cực trong dạy học môn Toán ở tiểu học  | PRIM 902 | 3 |  |
| *Tự chọn 03/06 tín chỉ* |
| 11 | Dạy học tích hợp và phân hóa ở tiểu học  | PRIM 903 | 3 |  |
| Đánh giá năng lực học sinh tiểu học | PRIM 904 | 3 |  |
| **IV** | **Luận văn tốt nghiệp** | **12** |  |
| **Tổng số:** | **61** |  |

**đ. Đội ngũ giảng viên tham gia giảng dạy và hướng dẫn luận văn**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Stt** | **Họ và tên** | **Cơ quan công tác** | **Ghi chú** |
| 1 | GS.TS. Lê Phương Nga | Trường ĐHSP Hà Nội |  |
| 2 | PGS.TS. Đỗ Xuân Thảo | Trường ĐHSP Hà Nội |  |
| 3 | PGS.TS. Nguyễn Thị Thu Thủy | Trường ĐHSP Hà Nội |  |
| 4 | PGS.TS. Vũ Quốc Chung | Trường ĐHSP Hà Nội |  |
| 5 | PGS.TS. Trần Ngọc Lan | Trường ĐHSP Hà Nội |  |
| 6 | PGS.TS. Nguyễn Hữu Hợp | Trường ĐHSP Hà Nội |  |
| 7 | PGS.TS. Phó Đức Hòa | Trường ĐHSP Hà Nội |  |
| 8 | PGS.TS. Vũ Thị Lan Anh | Trường ĐHSP Hà Nội |  |
| 9 | PGS.TS. Dương Giáng Thiên Hương | Trường ĐHSP Hà Nội |  |
| 10 | PGS.TS. Nguyễn Thị Thấn | Trường ĐHSP Hà Nội |  |
| 11 | TS. Nguyễn Thuỷ Chung | Trường ĐHSP Hà Nội |  |
| 12 | TS. Phan Thanh Hà | Trường ĐHSP Hà Nội |  |
| 13 | TS. Đỗ Thị Phương Thảo | Trường ĐHSP Hà Nội |  |
| 14 | TS. Hà Thị Lan Hương | Trường ĐHSP Hà Nội |  |
| 15 | TS. Nguyễn Thu Phương | Trường ĐHSP Hà Nội |  |
| 16 | TS. Trần Thị Hà | Trường ĐHSP Hà Nội |  |
| 17 | TS. Ngô Vũ Thu Hằng | Trường ĐHSP Hà Nội |  |
| 18 | TS. Dương Thị Hương | Trường ĐHSP Hà Nội |  |
| 19 | TS. Đặng Thị Kim Nga | Trường ĐHSP Hà Nội |  |
| 20 | TS. Phan Phương Dung | Trường ĐHSP Hà Nội |  |
| 21 | TS. Nguyễn Thị Vân Hương | Trường ĐHSP Hà Nội |  |

**e. Học tập và kiểm tra đánh giá**

**-** Hoạt động học tập được tổ chức với nhiều hình thức đa dạng, chú ý đến các hoạt động xã hội, trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học; khuyến khích và rèn luyện năng lực tự học cho người học, tạo cơ sở để họ học tập suốt đời, tự cập nhật và đổi mới tri thức, kĩ năng, phát triển năng lực; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy và học; không chỉ coi trọng nội dung mà còn chú ý cách tiếp cận dựa trên vốn kinh nghiệm và sự trải nghiệm của người học.

- Hoạt động đánh giá tuân thủ theo đúng Khung chuẩn đầu ra của Chương trình đào tạo cũng như Khung chuẩn đầu ra của từng học phần; phối hợp các phương pháp đánh giá, chú trọng hơn đánh giá quá trình, đánh giá các thành phần của quá trình, sao cho đánh giá đúng được năng lực người học; khuyến khích học viên tự đánh giá quá trình và kết quả học tập.

**g. Chuẩn đầu ra**

***Chuẩn đầu ra 1 (CĐR 1): Trung thực, trách nhiệm và tận tâm***

 *Đáp ứng 3 yêu cầu sau:*

1.1. Trung thực và khách quan trong học tập và nghiên cứu khoa học: Không có hành vi gian lận trong thi cử, trong việc tiến hành các điều tra, khảo sát, thực nghiệm, thu thập, phân tích và xử lí dữ liệu; không có hành vi sao chép, ”đạo văn" của người khác khi thực hiện nhiệm vụ học tập, đặc biệt khi thực hiện luận văn tốt nghiệp.

 1.2. Cố gắng trong việc thực hiện các nhiệm vụ học tập (đi học đầy đủ, đúng giờ; học bài và làm bài đầy đủ...) và nghiên cứu khoa học.

 1.3. Chia sẻ kinh nghiệm, hỗ trợ bạn bè trong học tập, rèn luyện và nghiên cứu khoa học.

 Chuẩn đầu ra 2 (CĐR 2): Ý thức tự học, tự nghiên cứu suốt đời

 *Đáp ứng 3 yêu cầu sau:*

 2.1. Nhận thức được vai trò và ý nghĩa của tự học, tự nghiên cứu trong quá trình theo học Chương trình đào tạo thạc sĩ trên cơ sở nhận biết được những yêu cầu cần đạt về ý thức và phương pháp học tập của người học được quy định trong Chương trình đào tạo thạc sĩ.

 2.2. Thực hiện được việc tìm kiếm, lựa chọn những tri thức và phương pháp cần thiết để tự học, tự nghiên cứu phục vụ cho quá trình theo học Chương trình đào tạo thạc sĩ.

 2.3. Ý thức được vai trò và ý nghĩa của tự học, tự nghiên cứu suốt đời đối với người học. Từ đó, thực hiện được việc tìm kiếm, lựa chọn những tri thức và phương pháp cần thiết để tự học, tự nghiên cứu suốt đời phục vụ cho cuộc sống hiện tại và tương lai của chính người học.

 ***Chuẩn đầu ra******3 (CĐR 3): Năng lực lãnh đạo***

 *Đáp ứng 3 yêu cầu sau:*

 3.1. Huy động được các nguồn lực của cá nhân hoặc tổ chức nhằm thực hiện được công việc hay nhiệm vụ được giao trong quá trình theo học Chương trình đào tạo thạc sĩ.

 3.2. Xây dựng và lựa chọn được hình thức làm việc nhóm với quy mô phù hợp với yêu cầu và nhiệm vụ trong quá trình theo học Chương trình đào tạo thạc sĩ.

 3.3. Nhận biết được sự lãnh đạo là phục vụ xã hội một cách chính đáng và chuyên nghiệp.

 Chuẩn đầu ra 4 (CĐR 4): Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo

 *Đáp ứng 3 yêu cầu sau:*

 4.1. Nhận biết, phát hiện được vấn đề cần giải quyết bằng học vấn tâm lí học, giáo dục học tiểu học và học vấn cơ bản của các khoa học liên quan trên cơ sở *biết suy nghĩ, phải suy nghĩ* và *được quyền suy nghĩ*.

4.2. Lựa chọn, đề xuất được giải pháp, cách thức, quy trình giải quyết vấn đề trên cơ sở vận dụng kiến thức và kỹ năng về tâm lí học, giáo dục học tiểu học và các khoa học liên quan.

4.3. Đánh giá được hiệu quả của các giải pháp đã được giải quyết và khái quát hoá được cho vấn đề tương tự.

***Chuẩn đầu ra 5 (CĐR 5): Năng lực thực hiện các tiêu chuẩn nghề nghiệp***

 *Đáp ứng 3 yêu cầu sau:*

5.1. Phân tích được nội dung các tiêu chuẩn nghề nghiệp.

 5.2. Hiểu và vận dụng được những tri thức tâm lí học, giáo dục học tiểu học và các khoa học liên quan trong việc thực hiện các tiêu chuẩn nghề nghiệp.

 5.3. Lựa chọn được những phương pháp, phương tiện và hình thức phù hợp, hiệu quả trong việc thực hiện các tiêu chuẩn nghề nghiệp. Từ đó, hướng dẫn được người khác thực hiện các tiêu chuẩn nghề nghiệp.

 ***Chuẩn đầu ra 6 (CĐR 6): Năng lực phát triển nghề nghiệp***

 *Đáp ứng 3 yêu cầu sau:*

 6.1. Lập và triển khai được mục tiêu cá nhân trong hoạt động học tập, bồi dưỡng và phát triển nghề nghiệp.

 6.2. Lựa chọn và sử dụng được các nguồn tài nguyên đa dạng (sách, báo, các phương tiện thông tin), các phương pháp, kĩ thuật phù hợp trong hoạt động học tập, bồi dưỡng và phát triển nghề nghiệp.

 6.3. Tự đánh giá và điều chỉnh được bản thân trong hoạt động học tập, bồi dưỡng và phát triển nghề nghiệp.

 ***Chuẩn đầu ra******7 (CĐR 7): Năng lực nghiên cứu khoa học ngành Giáo dục Tiểu học***

 *Đáp ứng 3 yêu cầu sau:*

7.1. Tạo dựng được nền tảng vững chắc về học vấn tâm lí học, giáo dục học tiểu học và học vấn cơ bản về các khoa học liên quan ở trình độ thạc sĩ.

7.2. Thực hiện được nghiên cứu khoa học giáo dục tiểu học dưới sự hướng dẫn của cán bộ hướng dẫn.

7.3. Bước đầu thực hiện việc nghiên cứu khoa học giáo dục tiểu học và trình bày được kết quả nghiên cứu một cách độc lập.

***Chuẩn đầu ra******8 (CĐR 8): Năng lực sử dụng tri thức tâm lí học, giáo dục học tiểu học và tri thức cơ bản của các khoa học liên quan vào thực tiễn***

 *Đáp ứng 3 yêu cầu sau:*

8.1. Giải thích và phân tích được nội dung chương trình các môn học/ hoạt động giáo dục ở tiểu học một cách chính xác bằng cách vận dụng học vấn tâm lí học, giáo dục học tiểu học và các khoa học liên quan được trang bị ở bậc học thạc sĩ.

2.8.2. Vận dụng được các học vấn tâm lí học, giáo dục học tiểu học và các khoa học liên quan vào giải quyết các vấn đề trong thực tiễn dạy học và giáo dục học sinh.

8.3. Vận dụng được các học vấn tâm lí học, giáo dục học tiểu học và các khoa học liên quan vào việc tìm hiểu các vấn đề tự nhiên - xã hội của địa phương để dạy học và giáo dục học sinh.

**h.** **Vị trí làm việc của người học và khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi hoàn thành chương trình học**

- Sau khi hoàn thành chương trình, người học có thể đảm nhiệm các công tác tại các Bộ ngành; các Sở, Phòng Giáo dục và Đào tạo; các trường đại học, cao đẳng, viên nghiên cứu; các trường tiểu học và các cơ sở giáo dục khác liên quan đến lĩnh vực giáo dục tiểu học.

- Có đủ kiến thức, kĩ năng đáp ứng nhu cầu học tập nâng cao ở bậc Tiến sĩ với các chuyên ngành thuộc lĩnh vực Giáo dục Tiểu học, Tâm lý – Giáo dục, Quản lý giáo dục và các chuyên ngành có liên quan khác trong lĩnh vực khoa học giáo dục.

**i. Học phí và học bổng (nếu có)**

Theo quy định của Nhà nước và của Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

**f. Các thông tin khác mà ứng viên và học viên cần biết về chương trình đào tạo**

Chưa có.

**TRƯỞNG KHOA**

.